



**SAIGONBANK**

# **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN SÀI GÒN CÔNG THƯƠNG**

---



## **BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2011**

---

## I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA NGÂN HÀNG

### 1. Những sự kiện quan trọng

#### 1.1. Việc thành lập

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công thương (tên gọi tắt là SAIGONBANK) là pháp nhân được thành lập theo Giấy phép hoạt động số 0034/NH-GP của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 04 tháng 05 năm 1993, Giấy phép thành lập số 848/GP-UB của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ngày 26 tháng 07 năm 1993 và Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 059074 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 04 tháng 08 năm 1993, thay đổi lần thứ 23 ngày 30 tháng 12 năm 2011.

SAIGONBANK là Ngân hàng Thương mại Cổ phần đầu tiên (của Thành phố Hồ Chí Minh và cả nước), được thành lập trong hệ thống ngân hàng Thương mại Cổ phần tại Việt Nam hiện nay, ra đời ngày 16 tháng 10 năm 1987, trước khi có Luật Công ty và Pháp lệnh Ngân hàng, với vốn điều lệ ban đầu là 650 triệu đồng và thời gian hoạt động là 50 năm.

Sự ra đời của SAIGONBANK là một bước đột phá của Thành Ủy, Ủy Ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đảng về đổi mới cơ chế quản lý kinh tế, chuyển từ cơ chế bao cấp sang cơ chế hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là trong hoạt động ngân hàng.

#### 1.2. Sự kiện nổi bật năm 2011

##### 1.2.1.- Thành lập Phòng Giao dịch, Quỹ tiết kiệm:

10/03/2011	Khai trương Quỹ tiết kiệm Mai Dịch – CN Cầu Giấy.
25/03/2011	Khai trương PGD Đông Hải – CN Bạc Liêu
23/04/2011	Khai trương PGD Vĩnh Lợi – CN Bạc Liêu
11/10/2011	Khai trương PGD Kim Mã – CN Ba Đình

**1.2.2.- Thêm cổ đông lớn tham gia:** trong năm 2011, cổ đông lớn là Cty MTV xây dựng và kinh doanh nhà Phú Nhuận đã tham gia mua cổ phần của SAIGONBANK với số vốn góp là 500 tỷ đồng.

### 2. Quá trình phát triển

#### ❖ *Ngành nghề kinh doanh*

SAIGONBANK hoạt động trong ngành tài chính ngân hàng, trong đó các nghiệp vụ kinh doanh chính như sau:

Huy động vốn ngắn hạn, trung hạn, dài hạn với các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, không kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi. Tiếp nhận vốn đầu tư và phát triển, vay vốn các tổ chức tín dụng khác. Cho vay ngắn, trung và dài hạn. Chiết khấu thương phiếu, cổ phiếu và giấy tờ có giá. Hùn vốn và liên doanh. Làm dịch vụ thanh toán giữa các khách hàng. Kinh doanh ngoại tệ, vàng bạc, thanh toán quốc tế. Huy động vốn từ nước ngoài và dịch vụ ngân hàng khác trong quan hệ với nước ngoài khi

được Ngân hàng Nhà nước cho phép. Mua bán chế tác, gia công vàng. Dịch vụ cầm đồ. Phát hành thẻ nội địa SAIGONBANK Card.

### ❖ **Tình hình hoạt động**

Qua những diễn biến của tình hình kinh tế xã hội và ngành ngân hàng Việt Nam năm 2011, tình hình hoạt động của ngân hàng trong năm 2011 như sau:

**Vốn điều lệ:** Đã phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ từ 2.460 tỷ đồng lên 2.960 tỷ đồng và được Sở KH-ĐT TP.HCM công nhận vốn điều lệ mới vào ngày 30/12/2011.

**Mạng lưới hoạt động:** Năm 2011, SAIGONBANK đã thành lập mới 03 và 01 Quỹ tiết kiệm tại Hà Nội, Bạc Liêu.

Như vậy, đến 31/12/2011, SAIGONBANK đã có 32 chi nhánh, 51 phòng giao dịch và 05 quỹ tiết kiệm, nâng tổng số địa điểm giao dịch của SAIGONBANK lên 90 đơn vị giao dịch, tăng 4,65% (04 đơn vị) so với năm 2010.

## II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm

- Hoạt động của Ngân hàng năm 2011 tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật, của ngành ngân hàng và các quy định trong Điều lệ.
- Hội đồng Quản trị, Ban điều hành quản lý điều hành hoạt động Ngân hàng thông qua các nghị quyết, quyết định, các văn bản quy định nội bộ nhằm thực hiện các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông giao và luôn tuân thủ các quy định của pháp luật.
- SAIGONBANK đã sử dụng phần mềm Symbol trong quản lý hoạt động Ngân hàng. Với công nghệ hiện đại này, việc quản lý, kiểm soát và trao đổi thông tin giữa Hội sở chính và các đơn vị được đảm bảo. Công tác ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính của Ngân hàng vẫn tuân thủ đầy đủ các quy định của chế độ kế toán ngành ngân hàng và hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam.

### 2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Đơn vị: tỷ đồng,%

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011	So với kế hoạch 2011 (%)	So với thực hiện 2010 (%)
1	Tổng nguồn vốn	20.700	15.942	77,01	-5,17
2	Tổng vốn huy động	16.215	11.776	72,62	-9,22
3	Tổng dư nợ cho vay	12.500	11.183	89,46	6,95
4	Lợi nhuận trước thuế	350	397	113,43	21,40
5	Cổ tức	11%			

### 3. Những thay đổi chủ yếu trong năm

- Tăng vốn điều lệ từ 2.460 đồng lên 2.960 tỷ đồng.

- Thành lập mới 03 Phòng Giao dịch và 01 Quỹ tiết kiệm, nâng tổng số điểm giao dịch của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công thương lên 90 nơi giao dịch.
- 4. Triển vọng và kế hoạch năm 2012:**
- ❖ Tiếp tục củng cố các hoạt động ngân hàng theo các quy định của Ngân hàng Nhà nước và thông lệ Quốc tế, tăng trưởng trên cơ sở phát triển bền vững:
  - Tiếp tục tăng trưởng các mặt hoạt động kèm theo các giải pháp thiết thực và hiệu quả, trong đó: Tổng nguồn vốn tăng trưởng 15% so với năm 2011; Vốn điều lệ đạt 3.500 tỷ đồng; vốn huy động tăng tối thiểu 15% so với năm 2011; Cho vay tăng không quá 08% so với năm 2011 theo chỉ tiêu phân bổ tín dụng của Ngân hàng Nhà nước; Lợi nhuận trước thuế tăng 14% so với năm 2011.
  - Tập trung đẩy mạnh công tác huy động để cân đối nguồn vốn – sử dụng vốn theo quy định.
  - Củng cố hoạt động tại các chi nhánh và phòng giao dịch.
  - Tăng cường công tác kiểm soát, kiểm toán nội bộ, đảm bảo tuân thủ đúng quy trình để hạn chế đến mức thấp nhất rủi ro, đặc biệt là trong hoạt động tín dụng để đảm bảo hoạt động SAIGONBANK an toàn, hiệu quả.
  - Thực hiện tốt các quy định về tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động theo quy định tại Thông tư số 13/2010/TT-NHNN và Thông tư 19/2010/TT-NHNN.
  - Cập nhật đầy đủ mẫu biểu thông tin hoạt động để phục vụ cho yêu cầu quản lý rủi ro và báo cáo NHNN theo quy định tại Thông tư 21/2010/TT-NHNN.
  - Thường xuyên rà soát bổ sung kịp thời các quy định nội bộ trong hoạt động của SAIGONBANK theo các quy định mới của Ngân hàng Nhà nước.
  - Tăng cường các hoạt động chăm sóc khách hàng, đổi mới phong cách phục vụ của nhân viên.
- ❖ Tiếp tục hoàn thiện hệ thống công nghệ lõi của ngân hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh của các sản phẩm dịch vụ triển khai dựa trên nền tảng hệ thống công nghệ hiện đại.
- ❖ Phát triển thêm mạng lưới chi nhánh khi hội đủ các điều kiện quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- ❖ Thực hiện công tác tuyên truyền, quảng bá thương hiệu SAIGONBANK.

### III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính năm 2011

- ❖ **Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán**
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ bình quân: 12,16%
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân: 1,82%
  - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn tự có bình quân: 13,01%
  - Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu: 22,83%
  - Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn để cho vay trung dài hạn: 23,46%
  - Tỷ lệ khả năng chi trả trong 7 ngày làm việc tiếp của các loại ngoại tệ quy đổi ra VND: 1,01 lần.

- **Những thay đổi về vốn cổ đông:** Năm 2011, Ngân hàng tăng vốn điều lệ từ 2.460 tỷ đồng lên 2.960 tỷ đồng từ việc phát hành cổ phiếu cho nhà đầu tư trong nước bên ngoài.
- **Tổng số cổ phiếu đang lưu hành:** 296.000.000 cổ phiếu, đều là cổ phiếu phổ thông.

## 2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2011

Kinh tế trong nước gặp nhiều khó khăn trong những tháng đầu năm, lạm phát tăng cao, kinh tế vĩ mô tiềm ẩn rủi ro bất ổn. Ngay từ đầu năm, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 11 nhằm mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô và bảo đảm an sinh xã hội. Với hàng loạt các giải pháp đồng bộ, từ giữa năm 2011, nền kinh tế trong nước đã có những chuyển biến tích cực: tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng giảm dần, tăng trưởng GDP quý sau cao hơn quý trước, cán cân thanh toán quốc tế được cải thiện.

Trong bối cảnh chung của nền kinh tế, hoạt động SAIGONBANK năm 2011 như sau:

- 2.1. Tổng nguồn vốn:** 15.942,06 tỷ đồng, tăng 5,18% (869,94 tỷ đồng) so với cuối năm 2010, đạt 77,01% kế hoạch năm 2011.

Đã phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ (theo Phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua) từ 2.460 tỷ đồng lên 2.960 tỷ đồng và được Sở KH-ĐT TP.HCM công nhận vốn điều lệ mới vào ngày 30/12/2011.

- 2.2. Vốn huy động:** 11.776,38 tỷ đồng, giảm 9,22% (1.196,02 tỷ đồng) so với đầu năm, đạt 72,63% chỉ tiêu kế hoạch năm 2011.

Thành công nổi bật của công tác huy động vốn năm 2011 là toàn hệ thống đã tích cực tăng cường công tác huy động trong giao đoạn khó khăn chung của nền kinh tế, Tuy nguồn vốn huy động giảm 9,22% nhưng số dư huy động từ dân cư lại tăng 3,87%. Đã triển khai thực hiện một số chương trình thiết thực nhằm tăng khả năng huy động vốn và triển khai các sản phẩm huy động khác như tiền gửi tiết kiệm bậc thang, phát hành kỳ phiếu.

- 2.3. Hoạt động cho vay:** 11.182,72 tỷ đồng, tăng 6,95% (726,96 tỷ đồng) so với đầu năm, đạt 89,46% kế hoạch năm 2011, trong đó nợ nhóm 3-5 là 530,90 tỷ đồng, chiếm 4,75% tổng dư nợ.

Hiện NHTMCP Sài Gòn Công Thương đang tích cực triển khai các biện pháp để thu hồi các khoản nợ xấu như: thành lập đoàn kiểm soát đặc biệt để kiểm soát hoạt động các chi nhánh có nợ xấu cao, đôn đốc khách hàng bán tài sản để trả nợ, khởi kiện ra tòa án để phát mãi tài sản nhằm thu hồi nợ gốc và lãi cho Ngân hàng,...

- 2.4. Hoạt động thanh toán đối ngoại:** Doanh số thanh toán đối ngoại năm 2011 là 331,66 triệu USD, tăng 3,18% (10,25 triệu USD) so với năm 2010, đạt 82,92% chỉ tiêu kế hoạch năm do ảnh hưởng từ suy thoái toàn cầu.

**2.5. Hoạt động kế toán - thanh toán trong nước:** tổng doanh số thanh toán năm 2011 là 1.743,70 ngàn tỷ đồng, tăng 16,29% (244,25 ngàn tỷ) so với năm 2010.

**2.6. Hoạt động góp vốn, liên doanh:** Đến 31/12/2011, SAIGONBANK đã góp vốn, liên doanh 118,28 tỷ đồng vào các đơn vị: Ngân hàng Gia Định, Khách sạn Sài Gòn Hạ Long, Công ty Chuyển mạch Tài chính Quốc gia (Banknetvn), Quỹ bảo lãnh tín dụng cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa, Công ty chứng khoán SaigonBank-Berjaya và Công ty Quản lý nợ và khai thác tài sản (612,50 tỷ đồng).

Lợi nhuận thu được từ các hoạt động góp vốn, liên doanh là 6,44 tỷ đồng, chiếm 1,62% lợi nhuận trước thuế của SAIGONBANK.

**2.7. Đầu tư tài chính:** Đến 31/12/2011 hoạt động đầu tư tài chính là 1.432,27 tỷ đồng, chiếm 8,98% trên tổng nguồn vốn hoạt động, trong đó đầu tư vào Trái phiếu Chính phủ là 547 tỷ đồng, trái phiếu các TCTD và tổ chức kinh tế khác là 885 tỷ đồng.

Năm 2011, thu nhập từ hoạt động đầu tư tài chính là 203,43 tỷ đồng trong đó thu lãi trái phiếu Chính Phủ 53,53 tỷ đồng, trái phiếu khác 149,89 tỷ đồng, chiếm 51,23% tổng lợi nhuận trước thuế hoạt động ngân hàng năm 2011.

**2.8. Hoạt động dịch vụ thẻ:** Số thẻ đa năng phát hành mới trong năm 2011 là 32.797 thẻ, đạt 65,59% kế hoạch năm 2011 (32.797 thẻ/ 50.000 thẻ), tăng 57,07% (11.917 thẻ) so với năm 2010. Như vậy, kể từ khi phát hành đến nay, SAIGONBANK đã tổng phát hành lên hơn 215.813 thẻ với số dư tiền gửi bình quân là 79,78 tỷ đồng.

**2.9. Công tác Quản lý khai thác tài sản - Khách sạn Riverside:** Lợi nhuận trước thuế Cty QLKTTS-KS Riverside năm 2011 là 5,80 tỷ đồng, giảm 5,13 tỷ đồng so với năm 2010.

**2.10. Dự án CoreBanking giai đoạn 2:**

- Đã hoàn thành và đưa vào sử dụng Internet Banking nhân dịp kỷ niệm 24 năm thành lập SGCTNH.
- Đã triển khai lắp đặt hệ thống truy cập Internet không dây nhằm tạo điều kiện tìm kiếm thông tin thuận lợi cho khách hàng trong thời gian chờ giao dịch.

**2.11. Mạng lưới hoạt động:** trong năm 2011, SAIGONBANK không thành lập thêm chi nhánh mới mà chỉ thành lập mới 03 phòng giao dịch tại Hà Nội, Bạc Liêu,... và 01 Quỹ tiết kiệm tại Hà Nội nâng tổng số địa điểm giao dịch của SAIGONBANK lên 90 đơn vị giao dịch.

**2.12. Hoạt động các chi nhánh:**

- Huy động vốn: 7.670,09 tỷ đồng, giảm 3,25% (257,65 tỷ đồng) so với đầu năm, chiếm 65,13% trên tổng vốn huy động toàn hệ thống
- Cho vay: 8.491,94 tỷ đồng, tăng 6,77% (538,71 tỷ đồng) so với đầu năm, chiếm 75,94% trên tổng dư nợ toàn hệ thống.
- Nợ xấu của các chi nhánh (Nợ nhóm 3-5): 211,64 tỷ đồng, chiếm 2,49% tổng dư nợ các CN và 1,89% tổng dư nợ toàn hệ thống; trong đó nợ nhóm 5 là 62,31 tỷ đồng, tăng 23,43 tỷ đồng so với đầu năm.

- Thanh toán đối ngoại: doanh số thanh toán đối ngoại năm 2011 của các chi nhánh là 179,43 triệu USD, giảm 3,12% (5,77 triệu USD) so với năm 2010.
- Kết quả kinh doanh: Năm 2011, các CN có lợi nhuận trước thuế 273,61 tỷ đồng, tăng 47,14% (87,66 tỷ đồng) so với năm 2010, chiếm 68,87% lợi nhuận trước thuế hoạt động ngân hàng.

#### **2.13. Công tác Kiểm tra - kiểm toán nội bộ:**

- Theo dõi tình hình hoạt động hàng ngày toàn hệ thống và thông báo Ban Tổng Giám đốc.
- Đã triển khai hoạt động kiểm tra giám sát hoạt động tại một số đơn vị theo chương trình, kế hoạch kiểm tra, kiểm soát nội bộ năm 2011 đã được HĐQT, Ban Kiểm soát thông qua.

#### **2.14. Công tác tổ chức:**

- Năm 2011 đã tuyển dụng mới 152 người phục vụ nhu cầu nhân sự tại các phòng Hội sở và các chi nhánh, phòng giao dịch, nâng tổng số CBNV lên 1.423 người.
- Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, nhân viên Ngân hàng, trong năm 2011 đã cử 209 cán bộ điều hành và nhân viên tham dự các khóa đào tạo trong nước và ngoài nước.
- Đã đề bạt 79 cán bộ trẻ, có năng lực vào các vị trí quản lý chủ chốt tại Hội sở và các chi nhánh.

**2.15. Công tác xã hội:** Năm 2011, SAIGONBANK đã thực hiện công tác xã hội từ thiện với tổng số tiền đóng góp gần 70 triệu đồng.

#### **2.16. Kết quả hoạt động kinh doanh:**

Lợi nhuận trước thuế năm 2011 của SAIGONBANK là 397,28 tỷ đồng, vượt 13,51% chỉ tiêu lợi nhuận năm 2011.

#### **2.17. Công tác quảng bá thương hiệu:**

- Đã thực hiện các bài viết chuyên đề trên báo chí, kỷ yếu nhằm quảng bá thương hiệu SAIGONBANK nhân kỷ niệm 24 năm thành lập.
- Tiếp tục thực hiện tài trợ độc quyền cuộc thi “Chuông Vàng Vọng Cổ”.
- Thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động và một số bài viết về hoạt động ngân hàng trên website SAIGONBANK và đăng quảng cáo trên Internet.

### **3. Những thành quả nổi bật của năm 2011:**

- Trong năm 2011, toàn hệ thống đã duy trì ổn định nguồn vốn hoạt động trong cơn biến động và chạy đua lãi suất trên thị trường, chủ động tìm kiếm thương lượng các nguồn vốn, cân đối trong việc sử dụng vốn trong cho vay nên từng bước đã cân đối nguồn vốn - sử dụng vốn, giảm dần sự phụ thuộc vào nguồn vốn thị trường Liên Ngân hàng.

- Nhờ áp dụng linh hoạt các biện pháp nghiệp vụ, đồng thời làm tốt công tác quản trị rủi ro lãi suất nên Ngân hàng đã hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận do ĐHĐCĐ giao với lợi nhuận trước thuế năm 2011 là 397,28 tỷ đồng, vượt 13,51% chỉ tiêu lợi nhuận năm 2011 do ĐHĐCĐ giao.
- Ngân hàng đã giảm được tỷ lệ cho vay phi sản xuất từ 27,67% (đầu năm 2011) xuống còn 8,69% (31/12/2011) theo đúng chỉ đạo của NHNNVN tại Chỉ Thị 01.
- Trong điều kiện không thể mở rộng mạng lưới chi nhánh do hạn chế về vốn điều lệ, một số chi nhánh đã chủ động mở rộng Phòng Giao dịch, Quỹ tiết kiệm nhằm tiếp cận khai thác khách hàng để tăng thị phần hoạt động; đến cuối năm 2011, mạng lưới SAIGONBANK đã tăng lên 90 đơn vị.

#### **4. Dự kiến các chỉ tiêu hoạt động chủ yếu năm 2012:**

- Tổng nguồn vốn: tăng trưởng 15% so với năm 2011.
- Vốn điều lệ: tăng vốn đạt mức 3.500 tỷ đồng.
- Vốn huy động: dự kiến tăng tối thiểu 15% so với năm 2011.
- Cho vay: tăng trưởng không quá 08% so với năm 2011 và theo chỉ tiêu phân bổ tín dụng của Ngân hàng Nhà nước.
- Nợ xấu (nợ nhóm 3-5): dưới 5% tổng dư nợ cho vay.
- Thanh toán đối ngoại: tăng 20% so với năm 2011.
- Phát hành thẻ: tăng 50% so với năm 2011.
- Mạng lưới hoạt động: thành lập thêm các chi nhánh tại các Tỉnh, Thành phố lớn trong trường hợp đáp ứng đủ các điều kiện thành lập theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.
- Lợi nhuận trước thuế: 460 tỷ đồng.
- Cổ tức chia cổ đông: tối thiểu 8%/năm

#### **IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH (Đính kèm tài liệu)**

Các báo cáo tài chính được công bố thông tin bao gồm:

1. **Bảng cân đối kế toán năm 2011.**
2. **Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2011.**
3. **Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2011.**
4. **Bản thuyết minh báo cáo tài chính năm 2011.**
5. **Báo cáo kiểm toán theo quy định của pháp luật về kế toán.**

Các báo cáo tài chính đã được kiểm toán theo qui định pháp luật về hoạch toán kế toán.

#### **V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

##### **1. Kiểm toán độc lập**

###### **❖ Đơn vị kiểm toán độc lập**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & DỊCH VỤ TIN HỌC TPHCM**

Địa chỉ: Số 142 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 3, TPHCM

Công ty TNHH Kiểm toán & Dịch vụ tin học TPHCM đã tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính của Ngân hàng trong niên độ kế toán từ 01/01/2011 đến 31/12/2011.



- ❖ **Ý kiến của kiểm toán độc lập:** “Theo quan điểm của chúng tôi, xét trên các khía cạnh trọng yếu, các báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn Công Thương tại ngày 31 tháng 12 năm 2011, cũng như kết quả kinh doanh và các dòng lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho năm tài chính cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.”

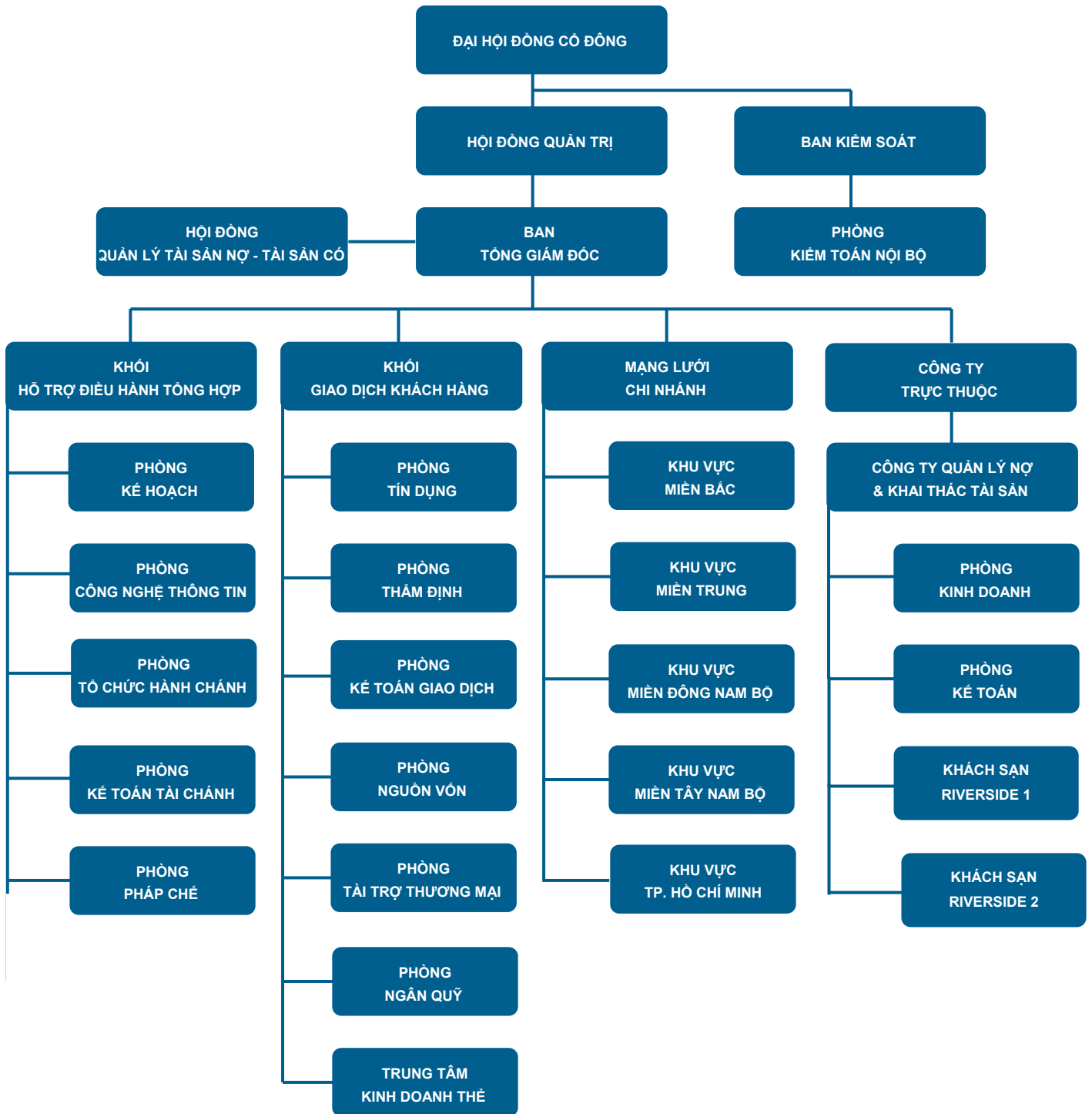
## **2. Kiểm toán nội bộ**

- ❖ **Ý kiến kiểm toán nội bộ :** “Trên cơ sở Báo cáo Tài chính năm 2011 đã được Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiểm toán và Dịch vụ tin học TPHCM kiểm toán, Ban Kiểm soát thống nhất ghi nhận số liệu phản ánh trên Báo cáo Tài chính về tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2011 và kết quả kinh doanh năm 2011 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương”.

## **VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:** không có

## **VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

### **1. Sơ đồ cơ cấu tổ chức**



❖ **Ban Tổng Giám đốc:**

Ban Tổng Giám đốc là cơ quan chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh của Ngân hàng; đồng thời kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của các chi nhánh về các chỉ tiêu, công việc do Ban Tổng Giám đốc giao.

- ❖ **Các phòng ban:** gồm 11 phòng chức năng: Phòng kế toán giao dịch, Kế toán tài chính, Nguồn vốn, Thẩm định, Tín dụng, Tài trợ thương mại, Ngân quỹ, Công nghệ thông tin, Kế hoạch, Tổ chức hành chính, Pháp chế.

**2. Lý lịch tóm tắt của các thành viên Ban điều hành**

Số thành viên của Ban điều hành gồm 07 thành viên:

**2.1. Tổng Giám đốc:**

---

**TRẦN THỊ VIỆT ANH**

Tham gia công tác Ngân hàng từ năm 1975 tại vụ phát hành Ngân quỹ Ngân hàng Trung Ương, sau đó giữ chức vụ Phó chủ nhiệm khoa Kế toán trường Đại học Ngân hàng, Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công thương và được bổ nhiệm Tổng Giám đốc từ năm 2004.

---

**2.2. Các Phó Tổng Giám đốc:**

---

**NGUYỄN THỊ MƯỜI**

Các công tác đã trải qua tại Phòng nghiên cứu Nha – Ngân khố, Phòng Quản lý Ngân sách Nhà nước, Phòng Kế toán Ngân hàng TP.HCM. Tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công thương giữ các chức vụ: Trưởng Phòng Kế toán và được bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc từ năm 2004

---

---

**NGÔ THANH HÀ**

Từng công tác tại Ngân hàng Ngoại Thương Chi nhánh TPHCM với các chức danh: Trưởng Phòng Thanh toán xuất nhập khẩu, Phó Giám đốc. Giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công Thương từ năm 2006.

---

---

**PHẠM THỊ CÚC**

Tham gia công tác Ngân hàng từ năm 1971 với các vị trí: Kế toán trưởng Ngân hàng Công Thương Thị xã Uông Bí, Quảng Ninh, Trưởng Phòng Đại diện Ngân hàng Nhà nước tại Thị xã Uông Bí, Quảng Ninh, Trưởng Phòng Kế toán Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công thương chi nhánh Hà Nội, và giữ chức Phó tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công Thương từ năm 2005 đến nay.

---

---

**NGUYỄN NGỌC LŨY**

Tham gia công tác Ngân hàng từ năm 1983 với các vị trí: Nhân viên tín dụng Ngân hàng Nhà nước Quận I TPHCM, Trưởng Phòng tín dụng Hội sở, Trưởng phòng Kế hoạch Hội sở, Giám đốc chi nhánh Thái Bình- NHTMCP Sài Gòn Công Thương và giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc NHTMCP Sài Gòn Công Thương từ tháng 07 năm 2010 đến nay.

---

---

**TRẦN THANH GIANG**

---

Tham gia công tác tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương từ năm 1994 với các vị trí: Nhân viên Phòng Tín dụng, Phó Phòng Tín dụng Hội sở, Giám đốc chi nhánh Bình Dương và giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc NHTMCP Sài Gòn Công Thương từ tháng 07 năm 2010.

### **NGUYỄN KIẾN QUỐC**

Tham gia công tác tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương từ năm 1989 với các vị trí: Nhân viên vi tính thuộc Phòng Kế toán, Phó Phòng Vi tính, Trưởng Phòng Vi tính và giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc NHTMCP Sài Gòn Công Thương từ tháng 07 năm 2010.

### **3. Thay đổi Tổng Giám đốc điều hành trong năm**

Trong năm 2011, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công Thương không có thay đổi Tổng Giám đốc điều hành.

### **4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động**

#### **4.1. Số lượng cán bộ, nhân viên của ngân hàng**

Tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2011 tổng số cán bộ, nhân viên của Ngân hàng là 1.423 người.

#### **4.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp**

##### *4.2.1. Chính sách đào tạo*

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công Thương luôn coi trọng công tác đào tạo và bồi dưỡng. Bên cạnh việc phát triển các mảng hoạt động nghiệp vụ, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành của Ngân hàng không ngừng quan tâm đến việc phát triển nguồn nhân lực, thông qua các chương trình đào tạo chuyên ngành trong và ngoài nước, tạo điều kiện cập nhật kiến thức quản trị rủi ro của ngân hàng hiện đại cho đội ngũ cán bộ điều hành nhằm nâng cao chất lượng về trình độ quản lý, nghiệp vụ.

##### *4.2.2. Chính sách lương, thưởng*

Chính sách lương dành cho cán bộ - nhân viên Ngân hàng luôn ở mức cạnh tranh với các Ngân hàng khác. Cụ thể thu nhập bình quân của cán bộ - nhân viên qua các năm.

<b>Thu nhập của CB-NV</b>	<b>2009</b>	<b>2010</b>	<b>2011</b>
Thu nhập bình quân (triệu đồng/người/tháng)	6,04	8,33	8,83

Ngoài tiền lương hàng tháng, căn cứ vào kết quả hoạt động cán bộ - nhân viên cũng sẽ được xét thưởng từ quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi theo kết quả xếp loại thi đua vào các dịp Lễ, Tết nhằm khuyến khích nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác và tăng thêm thu nhập cho cán bộ - nhân viên, được hưởng lương tháng 13 vào cuối năm tài chính.

#### 4.2.3. Chính sách đãi ngộ

Ngoài chính sách lương thưởng theo chế độ, hàng năm trong các đợt tăng vốn điều lệ, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đều có chính sách ưu đãi đối với người lao động như: bán ưu đãi cổ phần cho cán bộ - nhân viên, cho vay vốn với lãi suất ưu đãi đối với cán bộ - nhân viên có thâm niên công tác từ 05 năm trở lên.

#### 4.2.4. Chính sách trợ cấp

Cán bộ - nhân viên của Ngân hàng được hưởng đầy đủ các quyền lợi được quy định trong thỏa ước lao động tập thể như: trợ cấp bữa ăn giữa ca, chi phí đồng phục, được mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, được khám sức khỏe định kỳ hàng năm, các chế độ cho việc thai sản, ốm đau, tử tuất, tham quan nghỉ mát,...

### 5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng thành viên/Chủ tịch, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng:

#### \* Thành viên trong Hội đồng Quản trị:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011 của Sài Gòn Công Thương Ngân hàng ngày 24/04/2011 đã biểu quyết bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, theo đó Bà Lê Thị Hiệp Thương, nguyên Giảng viên trường Đại học Ngân hàng TP.HCM được bầu làm thành viên HĐQT độc lập (Ngày 21/4/2011 Thống đốc NHNN đã có Quyết định số 3159/NHNN-TTGSNH về việc chấp thuận danh sách dự kiến bổ sung thành viên HĐQT độc lập của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công Thương nhiệm kỳ 2008-2012 đối với Bà Lê Thị Hiệp Thương).

\* Các thành viên trong Ban Kiểm soát: vẫn duy trì ổn định.

\* Ban Tổng Giám đốc: vẫn duy trì ổn định.

\* Kế toán trưởng: không có sự thay đổi.

## VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN & QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

**Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản trị của SAIGONBANK, quản trị Ngân hàng theo quy định của pháp luật, điều lệ SAIGONBANK và đóng vai trò kiểm tra, kiểm soát việc thực hiện chỉ tiêu do Đại Hội đồng Cổ đông giao.

Số thành viên của Hội đồng Quản trị Ngân hàng gồm 06 thành viên.

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Phước Minh	1955	Chủ tịch HĐQT
2	Nguyễn Việt Mạnh	1962	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Ngọc Điều	1956	Thành viên HĐQT
4	Trần Thế Truyền	1965	Thành viên HĐQT
5	Lê Thị Hiệp Thương	1955	Thành viên HĐQT độc lập

**Ban kiểm soát:** là cơ quan kiểm tra hoạt động tài chính của SAIGONBANK, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Ngân hàng... Số thành viên của Ban kiểm soát gồm 03 thành viên.

STT	HỌ VÀ TÊN	NĂM SINH	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Hữu Hạnh	1967	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Trần Thu Thủy	1951	Kiểm soát viên
3	Vũ Quỳnh Mai	1971	Kiểm soát viên

- ❖ Các hoạt động nhằm tăng cường hiệu quả trong quản trị công ty:
  - Thành viên Hội đồng Quản trị, Kiểm soát viên đủ số lượng theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và Điều lệ SAIGONBANK và ban hành đủ các quy chế hoạt động nội bộ.
  - Hệ thống kiểm tra, kiểm toán nội bộ tăng theo quy mô ngân hàng và các rủi ro chính luôn được nhận dạng, đo lường, kiểm tra, kiểm soát một cách liên tục.
  - Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, kiểm toán nội bộ, Ban điều hành có năng lực, đoàn kết, có ý thức chấp hành luật pháp, có trách nhiệm, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác quản trị, điều hành hoạt động Ngân hàng.
- ❖ Thù lao, thưởng của các thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo Điều lệ Ngân hàng, Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông thường niên và các quy định luật pháp về thù lao, thưởng đối với các thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát .
- ❖ Tỷ lệ sở hữu cổ phần/vốn góp và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần/vốn góp của thành viên Hội đồng quản trị ( $\geq 5\%$  Vốn điều lệ Ngân hàng).

CỔ ĐÔNG	SLCP 01/01/2011	TỶ LỆ SỞ HỮU	SLCP MUA THÊM	SLCP CHUYÊN NHƯỢNG	SLCP 31/12/2011	TỶ LỆ SỞ HỮU
Văn Phòng Thành Ủy TP.HCM	54.643.489	22,21%	0	0	54.643.489	18,46%
Công ty TNHH 1 thành viên Du lịch Thương mại Kỳ Hòa	49.136.092	19,97%	0	0	49.136.092	16,60%
Công ty TNHH 1 Thành viên Dầu Khí TP.HCM	42.313.130	17,20%	0	0	42.313.130	14,29%
Ngân hàng Công Thương Việt Nam	27.047.799	11,00%	0	0	27.047.799	9,14%
Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam	12.928.483	5,26%	0	0	12.928.483	4,37%
Công ty TNHH MTV Xây dựng và kinh doanh Nhà Phú Nhuận			50.000.000	0	50.000.000	16,89%
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>186.068.993</b>	<b>75,64%</b>	<b>50.000.000</b>	<b>0</b>	<b>236.068.993</b>	<b>79,76%</b>

- ❖ Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát trong năm.

STT	HỌ VÀ TÊN	SLCP 01/01/2011	SLCP MUA THÊM	SLCP CHUYỂN NHƯỢNG	SLCP 31/12/2011
<b>I</b>	<b>THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>				
1	Nguyễn Phước Minh	63.066			63.066
2	Nguyễn Việt Mạnh	-			-
3	Nguyễn Ngọc Điều	-			-
4	Trần Thế Truyền	3.252			3.252
5	Lê Thị Hiệp Thương	0			0
<b>II</b>	<b>BAN TỔNG GIÁM ĐỐC</b>				
1	Trần Thị Việt Ánh	361.028		64.100	296.928
2	Nguyễn Thị Mươi	463.963		3.298	460.665
3	Ngô Thanh Hà	75.916			75.916
4	Phạm Thị Cúc	174.939		17.000	157.939
5	Nguyễn Ngọc Lũy	166.579			166.579
6	Trần Thanh Giang	54.669			54.669
7	Nguyễn Kiến Quốc	47.294			47.294
<b>III</b>	<b>THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT</b>				
1	Nguyễn Hữu Hạnh	56.000			56.000
2	Trần Thu Thủy	7.154			7.154
3	Vũ Quỳnh Mai	5.397			5.397
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>1.479.257</b>		<b>84.398</b>	<b>1.394.859</b>

## 2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông/thành viên góp vốn

*Cơ cấu cổ đông Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Công thương (đến 31/12/2011).*

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Nhà nước	15	14.534.442	145.344.420.000	4,91%
2	Đoàn thể	6	199.378.081	1.993.780.810.000	67,36%
3	Pháp nhân khác	39	44.419.297	444.192.970.000	15,01%
4	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	
5	Cổ đông cá nhân	3.193	37.668.180	376.681.810.000	12,73%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>3.253</b>	<b>296.000.000</b>	<b>2.960.000.000.000</b>	<b>100</b>

### *Cổ đông/thành viên góp vốn Nhà nước*

STT	CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ LIÊN LẠC	SLCP SỞ HỮU
1	Cửa hàng lương thực trung tâm Huyện Thủ Đức	192 Cư xá Kiến Thiết, Thủ Đức, TPHCM	68

2	Cửa hàng lương thực Tân Bình	320/2 Cách mạng tháng 8, P.13, Q.Tân Bình, TPHCM	68
3	Cửa hàng lương thực trung tâm Nhà Bè	4/1 Ấp 5, Phú Xuân, Nhà Bè, TPHCM	35
4	Cửa hàng lương thực trung tâm Bình Chánh	Ấp 3, Xã Tân Túc, H. Bình Chánh, TPHCM	35
5	Cửa hàng lương thực trung tâm Củ Chi	KP1 Thị trấn Củ Chi, H. Củ Chi, TPHCM	35
6	Xí nghiệp in Tài chính	717 Trần Hưng Đạo, P1, Q5, TPHCM	101.584
7	Tổng Công ty Du lịch Sài Gòn	23 Lê Lợi, Q1, TPHCM	10.491.930
8	Công ty XNK & Đầu tư Chợ Lớn	631-633 Nguyễn Trãi, Q5, TPHCM	14.221
9	Cửa hàng lương thực trung tâm Quận 1	147 Trần Hưng Đạo, Q1, TPHCM	35
10	Tổng Công ty TM Saigon-Satra	275B Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q1, TPHCM	56.585
11	Công ty phát triển Công nghiệp Tân Thuận	260 Trần Phú, Q.5, TPHCM	3.182.382
12	Công ty TNHH Một thành viên Lương thực TPHCM	57 Nguyễn Thị Minh Khai, P.Bến Thành, Quận 1, TP.HCM	109.323
13	Công ty TNHH Một thành viên Việt Nam Kỹ Nghệ Súc Sản	420 Nơ Trang Long, P13, Q. Bình Thạnh, TPHCM	577.311
14	Trường TH Kỹ thuật Nông nghiệp	40 Đinh Tiên Hoàng, P.Đakao, Q.1, TPHCM	479
15	Công ty Xổ số Kiến thiết TPHCM	23 Lê Duẩn, Q.1, TPHCM	351
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>14.534.442</b>

**Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập:** không có

**Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài:** không có

**Trên đây là nội dung báo cáo thường niên (theo Mẫu CBTT-02 – ban hành kèm theo Thông Tư số 09/2010/TT-BTC ngày 15/01/2010 của Bộ tài chính) chúng tôi kính báo cáo Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước.**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2012

**Nơi nhận**

- UBCKNN
- Ông Chủ tịch HĐQT
- Ban TGD
- KH/Thư ký HĐQT “để lưu”

“để biết”


  
**NGUYỄN PHƯỚC MINH**